UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 157 /BC-SNN

Hưng Yên, ngày 19tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

A. Tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2023

I. Đặc điểm tình hình

Thời tiết từ tháng 12/2022 đến tháng 02/2023 hanh khô, có nhiều ngày rét *(ít rét đậm, rét hại)* thuận lợi cho việc cày ải, cày lật đất và cây ăn quả (nhãn, vải, cây có múi...) phân hóa mầm hoa, tỷ lệ ra hoa đạt từ 90 - 95%; thời điểm gieo, cấy lúa thời tiết ấm, công tác gieo, cấy lúa nhìn chung thuận lợi, các địa phương hoàn thành gieo, cấy lúa bảo đảm khung thời vụ theo chỉ đạo của tỉnh. Tuy nhiên, sau gieo, cấy thời tiết khô hạn, ít mưa đã ảnh hưởng tới công tác chăm sóc lúa; thời điểm trà nhãn chính vụ nở hoa cái (*cuối tháng 3, đầu tháng 4*) có nhiều ngày mưa liên tục, trời âm u, số giờ nắng ít làm ảnh hưởng đến khả năng thụ phấn, đậu quả trên cây nhãn, gây rụng quả non trên cây vải và cây có múi. Thời tiết cơ bản thuận lợi cho phát triển chăn nuôi không có dịch bệnh lớn xảy ra trên đàn gia xúc gia cầm; tuy nhiên, chăn nuôi nói chung và chăn nuôi lợn nói riêng ở Hưng Yên vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của tình hình chính trị bất ổn của một số nước dẫn tới đứt gãy chuỗi cung ứng, giá vật tư đầu vào cao nhưng giá xuất bán các loại sản phẩm không ổn định.. Dịch bệnh Covid 19 được kiểm soát tốt tạo điều kiện cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Sự phối hợp hiệu quả, linh hoạt của các cấp, các ngành, của các địa phương và sự tích cực áp dụng tổng hợp các biện pháp kỹ thuật của nông dân nên sản xuất nông nghiệp vụ Xuân có nhiều triển vọng được mùa khá toàn diện.

II. Kết quả thực hiện (*số liệu so sánh với cùng kỳ năm 2022*)

Trong 6 tháng đầu năm 2023, ngành nông nghiệp của tỉnh có sự tăng trưởng khá. Tổng GTSX nông nghiệp, thuỷ sản (theo giá so sánh 2010) ước đạt 7.384 tỷ đồng, tăng 2,27% so với CKNT; trong đó: Nông nghiệp 6.473,4 tỷ đồng, tăng 1,19%; thủy sản 869,25 tỷ đồng, tăng 6,26%; lâm nghiệp 5,3 tỷ đồng, tăng 0,95% so với CKNT.

1. Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

1. Cây lúa: Toàn tỉnh triển khai gieo, cấy tập trung xung quanh tiết lập xuân và hoàn thành kế hoạch gieo, cấy trong khung thời vụ đã chỉ đạo (trước ngày 10/3/2023). Tổng diện tích gieo cấy, toàn tỉnh là 25.407 ha, đạt 101% kế hoạch (KH: 25.130 ha), trong đó: diện tích cấy là 17.342 ha (*cấy máy 1.800 ha, chiếm 7%*); diện tích gieo thẳng là 8.064 ha (*chiếm 31,7% diện tích*). Diện tích gieo, cấy nhóm

giống lúa chất lượng cao là 17.648 ha, chiếm 69,5% (*tăng so với vụ Xuân 2022 là 0,2%)*, gồm: nếp các loại là 4.768 ha (*trong đó Nếp thơm Hưng Yên là 3.274 ha, chiếm 68,7%*), Đài thơm 8 (*2.235 ha*), Tiền Hải 1 (*3.349 ha*), … Diện tích gieo, cấy nhóm giống lúa có năng suất cao (Thiên Ưu 8, TBR225, VNR20 ...) là 7.759 ha chiếm 30,5%. Nhìn chung lúa Xuân 2023 sinh trưởng và phát triển khá, nhiễm nhẹ sâu bệnh hại.

Đến ngày 15/6/2023 toàn tỉnh thu hoạch được 24.759ha, đạt 97% diện tích gieo, cấy. Năng suất dự kiến đạt khoảng 68 tạ/ha (*cao hơn 0,42 tạ/ha so với vụ Xuân năm 2022*).

2. Cây rau màu

Kết thúc vụ Xuân, toàn tỉnh trồng được 6.105 ha rau màu các loại, gồm: cây ngô là 1.125ha, lạc, đậu tương là 502 ha, dược liệu, hoa cây cảnh là 927 ha và rau các loại là 3.552 ha. Đến ngày 9/6/2023, toàn tỉnh đã thu hoạch được 3.774 ha rau màu vụ Xuân và trồng mới được 403 ha rau màu vụ hè và hè – thu.

Nhìn chung rau màu vụ xuân sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất khá, sản lượng tương đương năm trước, giá bán ổn định ở mức cao, tạo tâm lý tốt cho người sản xuất.

3. Cây ăn quả

Theo số liệu của Cục Thống kê tỉnh, diện tích cây ăn quả đến nay ước đạt khoảng 14.754 ha (*giảm 27 ha so với năm 2022*), trong đó diện tích một số loại cây ăn quả chủ lực của tỉnh:

- *Cây nhãn:* Diện tích khoảng 4.800 ha (diện tích cho thu hoạch 4.300 ha), tỷ lệ diện tích nhãn ra hoa đạt cao (*trên 95%)*. Tuy nhiên, thời điểm nhãn nở hoa cái (*nửa cuối tháng 3, đầu tháng 4*) có nhiều ngày mưa nên tỷ lệ đậu quả bị ảnh hưởng, nhất là trên những diện tích nhãn tạp, ít được chăm sóc, tỷ lệ đậu quả bình quân ước đạt 65 – 70%. Dự kiến sản lượng nhãn năm nay thấp hơn so với năm 2022 từ 10-15%.

- *Cây vải:* Diện tích khoảng 1.300 ha (*tăng khoảng 40 ha so với năm 2022*), trong đó diện tích cho thu hoạch khoảng 1.000 ha, tỷ lệ ra hoa, đậu quả đạt trên 95%. Tỷ lệ đậu quả cao hơn so với năm 2022, bên cạnh đó một số diện tích vải trồng mới (*vải Trứng Hưng Yên*) đã bắt đầu cho thu hoạch nên sản lượng vải năm nay cao hơn so với năm 2022 khoảng 20%. Sản lượng vải ước đạt 18.000 tấn (*cao hơn khoảng 5.000 tấn so với năm 2022*), trong đó sản lượng vải Trứng Hưng Yên ước đạt khoảng 300 tấn.

- *Cây có múi:* Diện tích khoảng 3.900 ha (*giảm so với năm 2022 khoảng 100 ha*), tỷ lệ đậu quả đạt trên 90%. Tuy nhiên, sau khi đậu quả thời tiết ít mưa, một số diện tích cam bị rụng quả non nên sản lượng thấp hơn so với năm 2022 khoảng 10%.

- *Cây chuối*: Diện tích khoảng 2.700 ha, sản lượng ước đạt 80.000 tấn (cao hơn so với năm 2022 khoảng 10 – 15%); đã thu hoạch xong chuối tiêu, giá bán trung bình khoảng 8.000 đ/kg; chuối tây hiện đang cho thu hoạch.

- *Cây ăn quả khác:* Diện tích khoảng 1.900 ha, thời tiết năm nay thuận lợi cho các cây ăn quả khác như xoài, hồng xiêm, mít, ổi ... ra hoa và đậu quả. Sản lượng ước cao hơn so với năm trước khoảng 10 – 15%.

4. Thực hiện cánh đồng sản xuất tập trung, quy mô lớn

Toàn tỉnh tổ chức xây dựng được 45 mô hình sản xuất lúa tập trung (*từ 05 ha trở lên*) với tổng diện tích thực hiện là 930 ha, chủ yếu gieo, cấy các giống lúa chất lượng cao như: Nếp Thơm Hưng Yên (420 ha), Đài Thơm 8 (180ha),... với hình thức sản xuất gắn với bao tiêu sản phẩm. Nhìn chung, các mô hình sản xuất tập trung đã tạo điều kiện thuận lợi để áp dụng cơ giới hóa, tiết kiệm chi phí vật tư nguyên liệu đầu vào, mang lại hiệu quả cao hơn sản xuất đại trà từ 1,2 – 1,5 lần (*khoảng 7 - 10 tr.đ/ha*).

1.2. Về Bảo vệ thực vật

Công tác phòng trừ sâu, bệnh trên cây trồng được quan tâm, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt; Sở đã chỉ đạo Chi cục BVTV tăng cường cán bộ kiểm tra, bám sát đồng ruộng, dự tính dự báo dịch hại, hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu, bệnh kịp thời; nhìn chung, mức độ gây hại thấp hơn CKNT. Phối hợp các địa phương đã triển khai công tác diệt chuột tập trung trên toàn tỉnh ngay từ đầu vụ nên đã hạn chế được diện tích lúa bị chuột gây hại. Kết thúc công tác diệt chuột, số lượng chuột chết ước tính trên 5,6 triệu con.

2. Chăn nuôi, thuỷ sản và thú y

2.1. Về chăn nuôi

Theo báo cáo của Cục Thống kê, tổng đàn gia súc, gia cầm ở thời điểm hiện tại: đàn lợn: 507.893 con (tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước), đàn trâu: 4355 con (tăng 4,3% so với cùng kỳ năm trước), bò: 30.861 con (giảm 4,8% so với cùng kỳ năm trước), đàn gia cầm 9,3 triệu con (tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước). Chất lượng con giống được nâng lên 100% là lợn nạc và siêu nạc, 100% đàn bò được sind hóa (trong đó đàn bò lai 3 máu, 4 máu chiếm trên 42%), đàn gà lông màu chiếm trên 90% (trong đó gà Đông tảo, Đông tảo lai chiếm trên 35%) tổng đàn. Hình thức và quy mô chăn nuôi chuyển dần theo hướng giảm chăn nuôi quy mô nông hộ, tăng chăn nuôi quy mô trang trại đảm bảo an toàn sinh học (ATSH), an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường gắn với việc thi hành Luật Chăn nuôi

Tổng sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 80.788 tấn (tăng 6,3% so với cùng kỳ năm trước).

2.2. Về thủy sản:

Diện tích nuôi trồng thủy sản được duy trì ổn định ước đạt 5.239ha trong đó: diện tích nuôi thâm canh: 1.930 ha, diện tích nuôi bán thâm canh, quảng canh và diện tích sản xuất giống thủy sản: 3.114ha; tổng sản lượng cá thương phẩm

ước đạt 25.500 tấn; Trong đó: Sản lượng nuôi ước đạt 25.450 tấn; sản lượng khai thác ước đạt 50 tấn; sản lượng cá bột sản xuất và kinh doanh đạt 215 triệu con sản lượng cá hương, cá giống sản xuất kinh doanh đạt 130 triệu con.

Phối hợp với Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Hưng Yên thả cá phóng sinh khoảng 11 vạn con cá giống bao gồm cá Chép trắng Việt Nam, cá Trắm cỏ và Rô ra nguồn nước tự nhiên nhằm tái tạo nguồn lợi thủy sản, được đông đảo nhân dân đồng tình ủng hộ; đồng thời tuyên truyền đến các tăng ni, phật tử về các quy định của pháp luật về bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường.

2.3. Về công tác Thú y

Chỉ đạo Chi cục Thú y cung ứng 14.988 lít Gludekol hóa chất khử trùng, tiêu độc cho Trạm thú y các huyện, thị xã, thành phố để hỗ trợ triển khai đợt I tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm từ ngày 01/3/2023 - 31/3/2023. Kết quả đã phun hóa chất khử trùng, tiêu độc và rắc vôi bột ở các địa phương được trên 21,298 triệu lượt m^2 chuồng trại chăn nuôi và môi trường (Trong đó: hóa chất khử trùng tiêu độc của tỉnh hỗ trợ phun được 14,988 triệu lượt m^2; cấp huyện, xã hỗ trợ và người chăn nuôi tự thực hiện được trên 6,31 triệu lượt m^2).

Kết quả công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/5/2023: Kiểm dịch động vật được: 86.027 con lợn; 141.204 con gia cầm; kiểm dịch sản phẩm động vật được: 761.523 kg xúc xích, thịt hun khói; 5.545.801 kg thịt gia súc, gia cầm; 200.547 kg bì lợn sấy khô; 206.486 kg lông vũ; 73.650 kg phụ phẩm; 11.800 kg móng giò heo; 584.000 con cá giống; Kết quả kiểm soát giết mổ được: 21.293 con lợn; 57.054 con gia cầm; Kiểm tra và dán tem vệ sinh thú y được: 5.093 cái tem vệ sinh thú y cho sản phẩm động vật ở cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm động vật.

3. Thủy lợi - Quản lý đê điều

3.1. Về công tác Thủy lợi

Toàn tỉnh nạo vét Đông Xuân và đắp đê Bắc Hưng Hải được 739.741 m^3, đạt 100% kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, tu sửa, bảo dưỡng, thay thế máy móc, thiết bị, tổ chức giải tỏa vi phạm công trình thủy lợi.

Phối hợp với Công ty TNHH một thành viên KTCTTL chỉ đạo, đôn đốc các Xí nghiệp KTCTTL và địa phương làm tốt công tác chuẩn bị để chủ động tưới, tiêu phục vụ sản xuất; đã kiểm tra tu sửa bảo dưỡng, thay thế 176 tổ máy bơm các loại, tổ chức giải tỏa, vớt khoảng 2,6 triệu m^2 rau. Kết quả vụ xuân năm 2023 diện tích đưa nước đổ ải là 25.130 ha đạt 100% kế hoạch, đồng thời lấy nước tích trữ vào các hệ thống sông trục, kênh mương... để tưới dưỡng cho lúa sau cấy. Chủ động tham mưu cấp phép các hoạt động trong hành lang bảo vệ công trình thủy lợi.

Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 93A/ KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về giải tỏa các công trình xây dưng trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi, xây dựng bến bãi tập kết vật liệu xây dựng và khai thác cát trái phép trên sông.

3.2. Về công tác Quản lý đê điều

Sở chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các huyện, thành phố có đê đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai, các quy định của Nhà nước, của tỉnh về xử lý các hành vi vi phạm Luật Đê điều; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý các vi phạm Luật Đê điều.

Từ đầu năm đến nay có 02 vi phạm pháp luật về đê điều. Trong đó 01 vụ tại huyện Văn Giang là khoan giếng trong hành lang bảo vệ đê tại xã Xuân Quan, vi phạm trên đã được UBND xã Xuân Quan xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đê điều và chủ vi phạm đã tự tháo dỡ, trám lấp các giếng; 01 vụ tại huyện Khoái Châu là dùng máy xúc san gạt, đào đất trong hành lang bảo vệ kè; đào, phá kè; đổ đất, đá ra lòng sông, mái kè; đóng các hàng cọc gỗ xuống mái kè hình thành mố trụ ở kè Hàm Tử, xã Hàm Tử, vi phạm trên đã được UBND huyện Khoái Châu chỉ đạo xử lý.

Cấp 18 biển xe hộ đê, kiểm tra đê và được phép đi trên đê trong mùa mưa lũ. Tổ chức thực hiện Báo cáo kinh tế kỹ thuật các hạng mục thuộc Kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2023. Tiếp tục tổ chức thi công hoàn thiện hạng mục: Công trình cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ đê trên thực địa tuyến đê tả sông Hồng đoạn từ K76+894 đến K127+260, Công trình cống Trung Châu tại K97+165 đê tả Hồng, tỉnh Hưng Yên thuộc dự án xử lý cấp bách các cống xung yếu dưới đê từ cấp III trở lên.

4. Về xây dựng nông thôn mới và Phát triển nông thôn

4.1. Nông thôn mới: Thực hiện tốt công tác tham mưu tổ chức thực hiện Chương mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện xây dựng nông thôn mới, đặc biệt đối với những địa phương đăng ký về đích xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023,…

4.2. Về Phát triển nông thôn: Tính đến hết tháng 6/2023, thành lập mới được 11 HTX nâng tông số toàn tỉnh là 374 HTX nông nghiệp trong đó gồm có 149 HTX tổ chức lại hoạt động theo Luật HTX năm 2012 và 225 HTX thành lập mới theo Luật HTX 2012.

Tổng số thành viên của các HTX là 9.168 người (tăng so với cuối năm 2022 là 93 người), bình quân 25 người/HTX. Tổng số vốn góp của các HTX đạt khoảng 329,1 tỷ đồng (tăng so với cuối năm 2022 là 9,1 tỷ đồng), bình quân 880 triệu đồng/HTX và bình quân vốn góp của 01 thành viên khoảng 35,8 triệu đồng/người. Toàn tỉnh có 431 THT lĩnh vực nông nghiệp có ký kết hợp đồng hợp tác (6 tháng đầu năm thành lập mới được 15 THT), tổng số thành viên của các THT là trên 2.180 người, bình quân có 05 thành viên mỗi THT.

Tổ chức 10 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 670 học viên là cán bộ quản lý HTX, đại diện một số thành viên HTX, THT nông nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể cấp huyện, cấp xã. Tổ chức 10 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 750 học viên là các chủ trang trại, chủ gia trại, cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế trang trại cấp huyện, cấp xã.

5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Sở đã chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư công trình, đẩy nhanh tiến độ, thực hiện quản lý chất lượng, quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định, đảm bảo tiến độ đề ra, triển khai 16 dự án trong đó có 10 dự án được phân bổ vốn (trong đó 08 dự án chuyển tiếp và 02 dự án đang thực hiện công tác thiết kế bản vẽ thi công) và 06 dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt dự án nhưng chưa được phân bổ vốn.

6. Công tác xúc tiến thương mại và chuyển giao tiến bộ Khoa học - kỹ thuật:

Tham mưu tổ chức hoạt động giao thương, kết nối cung cầu hàng hóa, tăng cường cung cấp thông tin thị trường và xúc tiến thương mại để kết nối cung cầu, gắn sản xuất với lưu thông, tiêu thụ hàng hóa, trong đó chú trọng đến các mặt hàng nông sản; kết nối tiêu thụ sản phẩm của tỉnh với các kênh phân phối, hệ thống siêu thị, các doanh nghiệp, thương nhân trong và ngoài tỉnh thông qua hình thức trực tiếp và trực tuyến, thiết thực, hiệu quả, cụ thể như: Hỗ trợ các đơn vị tham gia Hội chợ OCOP Quảng Ninh - Xuân 2023; tham gia Chương trình "Doanh nghiệp vì người tiêu dùng" tổ chức tại Hà Nội; tham gia chương trình "Hội chợ xúc tiến thương mại - Du lịch năm 2023 tại huyện Mỹ Đức"; Festival nông sản Hà Nội lần 2 năm 2023; Hội chợ OCOP Quảng Ninh - Hè 2023,…; mở rộng hình thức quảng bá nông sản của tỉnh thông qua các trang mạng xã hội như Facebook, zalo, google ads,… đã thu hút trên 4.000 lượt thích, tiếp cận hàng trăm nghìn lượt xem; triển khai các lớp tập huấn thúc đẩy nâng cao khả năng nhận diện các sản phẩm nông sản đặc sản, chủ lực, sản phẩm làng nghề,… tỉnh Hưng Yên; tập huấn kỹ năng XTTM, xây dựng thương hiệu, chuyển đổi nghề nghiệp trong sản xuất nông nghiệp…

7. Công tác khác

7.1. Về công tác Kiểm lâm

Đã kiểm tra được 23 cơ sở, trong đó có 12 cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản, 11 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã trên địa bàn thành phố Hưng Yên và huyện Kim Động, phát hiện 01 cơ sở vi phạm không thực hiện ghi chép theo quy định, xử phạt 1.500.000 đồng. Thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2023 (QĐ số 68/QĐ-CCKL ngày 28/4/2023), hiện đoàn vẫn đang thực hiện nhiệm vụ. và đã kiểm tra được 20 cơ sở nhìn chung các cơ sở các chấp hành tốt các quy định của Nhà nước.

7. 2. Về công tác Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản

Sở tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày

17/02/2023 về đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng và an toàn thực phẩm nâng cao giá trị sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành nông nghiệp năm 2023. Thực hiện 06 cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát về điều kiện đảm bảo ATTP tại 222 cơ sở, lấy 887 mẫu kết quả 48/887 mẫu vi phạm *(48 mẫu test nhanh trong đó 28 mẫu sản phẩm động vật dương tính với hàn the, 20 mẫu rau dương tính nitrat)*. Gửi thông báo kết quả về địa phương theo phân cấp trách nhiệm quản lý để có biện pháp xử lý theo quy định.

Triển khai, lựa chọn 14 HTX/doanh nghiệp/trang trại tham gia xây dựng mô hình ban đầu quản lý chuỗi thực phẩm an toàn *(trong đó: 11 mô hình thực vật, 02 mô hình động vật, 01 mô hình thủy sản).*

Đã cấp 12 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho 12 cơ sở sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản.

7.3. ***Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn***

Phối hợp với Đài phát thanh truyền hình, Báo Hưng Yên, Đoàn thanh niên CSHCM tổ chức buổi Lễ phát động Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường năm 2023; tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao về Chương trình cấp nước sạch của tỉnh. Đến nay, tỷ lệ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 97,5%.

7.4. Về công tác thanh tra, kiểm tra và tiếp dân.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Thanh tra Sở và các Chi cục có chức năng thanh tra chuyên ngành đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành 12 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao. Qua thanh, kiểm tra đã phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính đối với 24 cơ sở vi phạm về điều kiện sản xuất, kinh doanh, chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm với tổng số tiền là 80.200.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực và công tác pháp chế của Sở. Trong 06 tháng đầu năm, Sở Nông nghiệp và PTNT không có đơn thư khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; không phát hiện cán bộ công chức, viên chức có hành vi tham nhũng.

7.5. Về công tác cải cách hành chính

Công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãnh phí được tổ chức thực hiện tốt; Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành thông qua các hội nghị, tài liệu sao gửi, trang thông tin điện tử của ngành,... đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

Từ 1/01/2023 đến 12/6/2023, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC của Sở đã tiếp nhận 192 hồ sơ TTHC thuộc các lĩnh vực bảo vệ thực vật, quản lý

chất lượng nông lâm sản, thủy lợi, thủy sản, trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, khoa học công nghệ và môi trường, thú y (trong đó có 177 hồ sơ TTHC tiếp nhận trực tuyến); đã trả kết quả 179 hồ sơ đúng và trước hẹn, không có hồ sơ thủ tục chậm hạn.

III. Một số tồn tại, hạn chế.

- Liên kết trong sản xuất nông nghiệp gắn với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm có nhiều cố gắng xong chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất;

- Giá vật tư đầu vào (thức ăn, con giống, ...) tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao đã gây khó khăn cho người chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi lợn, nên việc tái đàn vẫn còn chậm. Điều kiện chăn nuôi một số cơ sở không đảm bảo an toàn sinh học.

- Ô nhiễm môi trường trong sinh hoạt, công nghiệp, chăn nuôi, thủy sản vẫn diễn biến phức tạp, chưa được khắc phục triệt để, ảnh hưởng lớn đến điều kiện sản xuất nông nghiệp.

- Việc triển khai kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện ATTP ở các địa phương còn chậm.

- Việc giải quyết các vi phạm đê điều, công trình thủy lợi ở một số địa phương không kiên quyết, dứt điểm, có địa phương còn chủ quan trong công tác xây dựng phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

B. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2023

1. Về Trồng trọt - Bảo vệ thực vật

Tập chung chỉ đạo gieo cấy lúa mùa đúng thời vụ, đảm bảo kế hoạch sản xuất vụ Đông 2023-2024 chỉ đạo, thực hiện tốt công tác chăm sóc cây trồng, điều tra, phát hiện sâu, bệnh hại trên đồng ruộng, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời; tiếp tục tổ chức diệt chuột để bảo vệ lúa, cây ăn quả và hoa màu,... tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để xử lý ngăn chặn kịp thời thuốc BVTV và vật tư nông nghiệp giả, kém chất lượng.

2. Về chăn nuôi, thú y và thuỷ sản

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, chất cấm, chất kháng sinh trong chăn nuôi; tổ chức thực hiện tốt các dự án phát triển chăn nuôi.

- Áp dụng các biện pháp chăm sóc thuỷ sản phù hợp theo từng thời điểm và điều kiện thời tiết, nhất là bảo vệ thủy sản trong mùa mưa lũ năm 2023.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và thủy sản. Thực hiện tốt công tác giám sát dịch tễ nhằm ngăn ngừa, hạn chế mầm bệnh phát tán, nhất là đối với bệnh tai xanh ở lợn, cúm gia cầm, lở mồm long móng gia súc; làm tốt công tác tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, đặc biệt là Dịch tả lợn Châu Phi và viêm da, nổi cục ở trâu, bò.

3. Về Đê điều - Thuỷ lợi

Theo dõi và chủ động các phương án phòng chống lụt, bão, úng và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; hoàn thiện việc tu bổ, sửa chữa công trình, máy móc, đê, kè, cống; thực hiện nghiêm túc chế độ tuần tra gác nước, phát hiện và xử lý sự cố công trình chống lũ ngay từ đầu. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, thực hiện tốt công tác PCLB, úng theo phương châm 4 tại chỗ.

Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 93ª/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi và hoạt động bến bãi, khai thác cát trái phép; phối hợp với các sở ngành liên quan xem xét bổ sung quy hoạch các bến, bãi vật tư, vật liệu gắn với việc xây dựng tuyến đê kiểu mẫu.

Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ngành chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động của các bến, bãi chứa chất vật tư, vật liệu xây dựng trên bãi sông Hồng, sông Luộc, nhất là các hoạt động nạo vét, khai thác cát có nguy cơ sạt lở bãi sông, mất an toàn công trình đê điều; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật và quy định của tỉnh; phối hợp với Công ty TNHH MTV KTCTTL tỉnh cắm mốc hành lang công trình thủy lợi, nhất là các sông trục tiêu chính để chống tái vi phạm.

Các Công ty KTCTTL đảm bảo máy móc, thiết bị và hệ thống công trình phục vụ chống úng, chủ động phá vỡ các đập, đăng đó, vớt bèo, dọn sạch vật cản trên sông tiêu, có kế hoạch gạn tháo nước, bơm tiêu khi có mưa lớn xảy ra. Phân công cán bộ trực, theo dõi tình hình mưa, lũ, bão cung cấp thông tin kịp thời về ban chỉ huy phòng chống lụt bão Sở.

4. Về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng

Đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả, hiệu suất công việc và nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa; chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, tuyên truyền cải cách hành chính và kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023.

Tích cực tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản, vật tư nông nghiệp; tập trung vào khâu buôn bán thuốc thú y, thuốc BVTV, nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm về sử dụng chất cấm, lạm dụng thuốc BVTV trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với các dự án của ngành, để kịp thời chấn chỉnh những hành vi vi phạm quy định về công tác đầu tư nhất là lĩnh vực xây dựng công trình thuộc ngành quản lý.

5. Các mặt công tác khác

- Đẩy nhanh tiến độ thành lập mới và xây dựng HTX kiểu mẫu theo chuỗi sản xuất nông nghiệp sạch VietGAP gắn với thị trường; phối hợp, tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, Lễ hội tôn vinh nhãn lồng Hưng Yên, Tuần lễ nhãn lồng Hưng Yên tại Hà Nội, Hội chợ Cam Hưng Yên năm 2023.

- Triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ các chương trình, dự án, đề án đã được duyệt; xây dựng, trình duyệt các chương trình, dự án mới thuộc lĩnh vực ngành theo kế hoạch; đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ XDCB các công trình trọng điểm đảm bảo chất lượng, đúng thiết kế và tiến độ.

- Triển khai công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường cho một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Tăng cường kiểm tra, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tổ chức giải ngân, quyết toán vốn 2023 theo quy định, tổng kết công tác cuối năm của ngành.

Sở Nông nghiệp & PTNT trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực TU;
- Đ/c Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
- UBND, P. NN&PTNT (K.tế) các huyện, TP;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT.

Để b/c

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Văn Tráng